

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HSST

Ngày 29/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hiến Công Hanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lục Thị Xinh.

2. Bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Đậu Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST - HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn Th** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/02/1993.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn N, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 07/12; dân tộc: Dao; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Xuân H1; con bà: Triệu Thị H2; vợ, con: chưa có. Tiền án: 03 tiền án. Ngày 18/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện chợ Đồn tuyên phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2011/HSST (*hiện tại chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự - Bồi thường*); Ngày 13/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn tuyên phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2013/HSST đến ngày 28/5/2014 thì chấp hành án xong trở về địa phương; Ngày 07/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn tuyên phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2016/HSST đến ngày 09/5/2018 thì chấp hành án xong trở về địa phương. Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2019 cho đến nay. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Triệu Văn D, sinh năm 1984.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

+ Anh Triệu Phúc Tr, sinh năm 1991.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

+ Hoàng Ngọc Ph, sinh năm 1991; trú tại: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Không triệu tập đến phiên tòa

+ Nguyễn Anh N, sinh năm 1977; trú tại: Tổ D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Không triệu tập đến phiên tòa

+ Nông Văn H3, sinh năm 1972; trú tại: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Không triệu tập đến phiên tòa

+ Nguyễn Văn H4, sinh năm 1989; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Không triệu tập đến phiên tòa

+ La Đình S, sinh năm 1990; trú tại: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Không triệu tập đến phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tố tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 15/11/2019, tại khu vực Tổ 1, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ đã phát hiện và bắt quả tang Triệu Văn Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ bao gồm: 01 (một) lọ nhựa hình trụ có nắp màu trắng bên trong có chứa: 01 (một) gói chất bột màu trắng có lẫn chất bột màu hồng được gói bởi loại giấy mặt trong màu trắng, mặt ngoài có hoa văn khác nhau; 01 (một) gói chất bột màu trắng có lẫn chất bột màu hồng được gói bởi loại giấy mặt trong màu trắng, mặt ngoài màu bạc; 01 (một) gói chất bột màu trắng có lẫn chất bột màu hồng được gói bởi loại giấy mặt trong màu trắng, mặt ngoài có hoa văn màu xanh; 02 (hai) túi nilon màu trắng trên vỏ túi có hoa văn (loại túi đựng xi lanh) bên trong hai túi đều chứa chất bột màu trắng lẫn chất bột màu hồng tại túi quần sau bên trái Triệu Văn Th đang mặc trên người và số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) gồm nhiều mệnh giá khác nhau.

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và công trình phụ cận đối với Triệu Văn Th ở thôn Nà P, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng hồi 15 giờ 30 phút ngày 15/11/2019 xác định: Cân riêng chất bột màu trắng lẫn chất bột màu hồng

có trong 05 gói và túi có trong 01 lọ nhựa thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 1,11g (*một phẩy một một gam*). Tại Kết luận giám định số 156/KTHS-MT ngày 19/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *“mẫu chất bột màu trắng lẫn chất bột màu hồng bên trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là: 1,11g (một phẩy một một gam)”*. Ngoài ra hồi 11 giờ 15 phút ngày 15/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã tiến hành thu thập dữ liệu điện tử từ việc trích xuất video hình ảnh trong khoảng từ 08 giờ đến 11 giờ 30 phút ngày 15/11/2019 của 02 (hai) Camera giám sát của gia đình ông Nông Đình Nh tại Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn có ghi lại hình ảnh Triệu Văn Th có biểu hiện hành vi bán ma túy cho 02 đối tượng nam giới tại khu vực bàn uống nước phía trước sân quán bán hàng của gia đình ông Nh và thu thập bản ảnh chụp chân dung của Triệu Văn Th và Triệu Văn D; Triệu Phúc Tr, để tiến hành gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 7395/C09-P6 ngày 04/02/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: *“trong khoảng thời gian từ 08 giờ đến 11 giờ 30 phút ngày 15/11/2019 (theo thời gian hiển thị trên hình ảnh) trong các tệp tin video gửi giám định:*

- Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa hình ảnh.

- Xuất hiện:

- + 01 đối tượng mặc áo sơ mi màu xanh, quần bò màu xanh, đi giày thể thao, tay trái đeo đồng hồ (ĐT1) có một số đặc điểm giống với tối tượng trong bản ảnh so sánh số 01; tuy nhiên không đủ cơ sở để kết luận có phải là cùng một người hay không;

- + 01 đối tượng mặc áo khoác nỉ tay dài màu đen, mặt trước áo có phối màu ghi xám, quần dài màu xanh đen, đi dép (ĐT2) có một số đặc điểm giống với tối tượng trong bản ảnh so sánh số 02, tuy nhiên không đủ cơ sở để kết luận có phải là cùng một người hay không;

- + 01 đối tượng mặc áo khoác gió màu xanh đen, quần dài Kaki màu nâu vàng, đi giày tây tối màu (ĐT3) có một số đặc điểm giống với tối tượng trong bản ảnh so sánh số 03, tuy nhiên không đủ cơ sở để kết luận có phải là cùng một người hay không”.

Quá trình điều tra, truy tố Triệu Văn Th khai nhận: 05 (năm) gói nhỏ chất bột màu trắng lẫn chất bột màu hồng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy Heroine và ma túy tổng hợp do Th mua về để sử dụng cá nhân. Đến ngày 04/12/2019, Th thừa nhận toàn bộ số ma túy trên là do Th mua về để sử dụng cá nhân và để bán cho các đối tượng nghiện khác khi hỏi mua. Cụ thể: sáng ngày 12/11/2019, Th đi xe khách xuống Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng và bán. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày tại khu vực gần bến xe khách cũ thành phố Thái Nguyên thì Th đã mua 01 gói ma túy Heroine dạng cục và 04 viên nén màu hồng ma túy tổng hợp với số tiền 2.200.000đ (*hai triệu hai trăm nghìn đồng*) của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (*không rõ họ tên, địa chỉ*). Sau khi mua được ma túy, Th tiếp tục bắt xe

khách để đi về nhà. Sau khi về nhà Th nghiền tất cả số ma túy mua được nói trên thành dạng bột rồi trộn lẫn với nhau và sử dụng đi một phần ma túy, số ma túy còn lại Th chia thành 09 (chín) gói nhỏ khác nhau. Trong các ngày 13, 14/11/2019, Th sử dụng 02 (hai) gói nhỏ ma túy. Số ma túy còn lại 07 (bảy) gói Th cho vào 01 lọ nhựa màu trắng.

Sáng ngày 15/11/2019, Th mang theo số ma túy đi lên Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn để uống thuốc cai nghiện Methadone, đến khoảng 09 giờ cùng ngày sau khi uống thuốc cai nghiện xong thì Th sang ngồi uống nước tại quán bán hàng của gia đình anh Nông Đình Nh (đối diện Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn). Đến khoảng 10 giờ cùng ngày khi Th đang ngồi uống nước thì Triệu Văn D đến hỏi mua ma túy và Th đã bán cho D 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) rồi D đi về. Khoảng 10 phút sau khi bán ma túy cho D thì Triệu Phúc Tr vào hỏi mua ma túy và Thiết đã bán cho Tr 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) rồi Tr đi đâu, làm gì thì Th không biết. Sau khi bán được ma túy cho D và Tr được tổng số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), Th đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Đến 11 giờ cùng ngày, khi Th đang ngồi uống nước tại quán anh Nh thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại.

Tại Cơ quan điều tra:

- Triệu Văn D khai nhận: khoảng 10 giờ ngày 15/11/2019, D được mua 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) với Triệu Văn Th tại khu vực bàn uống nước của quán gia đình anh Nông Đình Nh. Sau khi mua được ma túy D điều khiển xe đi đến khu vực đèo L thuộc tổ E, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn và sử dụng hết số ma túy mua được với Th bằng hình thức tiêm chích rồi đi về nhà ở của mình.

- Triệu Phúc Tr khai nhận: Khoảng hơn 10 giờ ngày 15/11/2019, sau khi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn, Tr cùng một số người khác cùng góp tiền để mua ma túy về sử dụng, cụ thể: Tr góp 100.000đ (một trăm nghìn đồng) cùng với Nguyễn Anh N, trú tại Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn góp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); Nông Văn H3, La Đình S và Nguyễn Văn H4 mỗi người góp 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau đó, Tr trực tiếp cầm số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) vừa góp được rồi mua 01 gói nhỏ ma túy với Triệu Văn Th tại khu vực bàn uống nước của quán gia đình anh Nh. Sau khi mua được ma túy thì Tr cùng với N, H4, H3, S đi lên khu vực cạnh nhà xác của Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn rồi cùng nhau sử dụng hết số ma túy mua được bằng hình thức tiêm chích.

- Nguyễn Anh N, Nông Văn H3, La Đình S, Nguyễn Văn H4 tòa án không triệu tập đến phiên tòa nhưng quá trình điều tra tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đều đã khai nhận việc được cùng góp tiền với Triệu Phúc Tr để mua ma túy về sử dụng vào ngày 15/11/2019, phù với lời khai của Tr và sau đó đã cùng nhau sử dụng hết số ma túy Tr mua được bằng hình thức tiêm chích.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSCĐ ngày 06/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Triệu Văn Th về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

q) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Triệu Văn Th từ 08 đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người sử dụng chất ma túy, không có việc làm thu nhập ổn định, nên không đề nghị xem xét áp dụng phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Các vật chứng là 02 phong bì đã được niêm phong dán kín ký hiệu T156 và A2 (gồm bao bì và khối lượng ma túy còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy) đề nghị tịch thu tiêu hủy. Số tiền bán ma túy có được là 1.000.000đ, bị cáo đã chi tiêu hết 400.000đ đồng buộc bị cáo nộp lại để tịch thu sung quỹ nhà nước; số tiền 600.000đ đồng đang bị tạm giữ, tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo, đề nghị: Nhất trí về tội danh cáo trạng truy tố và điều luật áp dụng đề nghị tại phiên tòa của Viện kiểm sát. Xét hoàn cảnh bị cáo là dân tộc thiểu số, bản thân sử dụng chất ma túy, sau khi phạm tội và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị HĐXX xem xét xử

phạt bị cáo mức án từ 07 năm 6 tháng đến 08 năm tù là phù hợp. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, không có việc làm thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn Th khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 15/11/2019 tại quán nước của gia đình anh Nông Đình Nh, bị cáo đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (*Heroin và Methamphetamine*) cho Triệu Văn D với số tiền 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) và sau đó khoảng 10 phút Triệu Văn Th tiếp tục bán cho Triệu Phúc Tr 01 gói ma túy (*Heroin và Methamphetamine*) với số tiền 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) thu được tổng số tiền là 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Đến 11 giờ cùng ngày khi bị cáo đang ngồi tại bàn uống nước của quán gia đình anh Nông Đình Nh thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn phát hiện, bắt quả tang thu giữ 05 (năm) gói ma túy (*Heroin và Methamphetamine*) có khối lượng 1,11g (*một phẩy một một gam*) với mục đích sử dụng và để bán kiếm lời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó hành vi bán ma túy cho hai người của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 08/CT-VKSCĐ ngày 06/4/2020 truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :

- Về nhân thân: Bị cáo có 03 tiền án lại nghiện ma túy nên bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do tái phạm của 03 bản án trước đó được coi là tình tiết định tội nên phạm tội lần này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo có

ông nội là Triệu Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố; Bản luận cứ bào chữa của người bào chữa; căn cứ tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị đều nằm trong khung hình phạt và phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử xem xét để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo bị cáo có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này bị cáo đã có 03 tiền án nhưng bị cáo tiếp tục có hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự có quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì không có tính khả thi cho việc thi hành án dân sự.

[6]. Về vật chứng:

- Các vật chứng gồm 02 phong bì niêm phong dán kín (gồm bao bì và khối lượng ma túy còn lại sau giám định) đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền bị cáo bán ma túy có được là 1.000.000đ, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết 400.000đồng buộc bị cáo nộp lại sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 600.000đồng đang bị tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Đối với Triệu Văn D, Triệu Phúc Tr là những người mua ma túy với Triệu Văn Th vào ngày 15/11/2019 để sử dụng cá nhân và Nguyễn Anh N, Nông Văn H3, La Đình S, Nguyễn Văn H4 là những người góp tiền với Tr để mua ma túy với Th về để sử dụng vào ngày 15/11/2019. Sau khi mua được ma túy đã sử dụng hết nên không có căn cứ xác định khối lượng. Xét hành vi của những người này không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra sẽ tách hồ sơ để xem xét, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi (*không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể*) theo lời khai của Triệu Văn Th là người đã bán số ma túy (*Heroin và Methamphetamine*) cho Th tại khu vực gần bến xe khách cũ Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Kết thúc điều tra Triệu Văn Th không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn Th 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/11/2019.

Phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo

[2]. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu T156 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn sau khi giám định hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, trên mặt niêm phong của phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 02 (hai) chữ ký không đọc được. (*Bên trong phong bì có chứa 1,06 (một phẩy không sau gam) ma túy Heroin và Methamphetamine cùng bao gói cũ, 01 vỏ phong bì ký hiệu A1*).

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu A2, trên mặt niêm phong của phong bì có 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, 01 (một) dòng chữ "Vy Hiệp Th1", 01 (một) dòng chữ "Triệu Văn Th", 01 (một) dòng chữ "Nguyễn Đại Ph", 04 (bốn) chữ ký không đọc được. (*Bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì ký hiệu T1, giấy gói ban đầu và 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng*).

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu L1 (bên trong có chứa số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành gồm nhiều mệnh giá khác nhau và 01 vỏ phong bì ký hiệu T2). Số tiền trên do bị cáo bán ma túy mà có, tịch thu sung quỹ Nhà nước; Các phong bì và vỏ phong bì ký hiệu T2 tịch thu tiêu hủy.

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn ngày 16 tháng 4 năm 2020*).

Việc thi hành án dân sự đối với khoản tiền tịch thu sung quỹ nhà nước được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự .

[4]. Án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Triệu Văn Th phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”

[5]. Xử án công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hiến Công Hanh